

Bù Đăng, ngày 25 tháng 01 năm 2016

THÔNG BÁO

**Về việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo
năm học 2015 - 2016.**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2015 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 12/8/2013 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-SNV ngày 21/01/2016 của Sở Nội vụ tỉnh về việc Phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND huyện Bù Đăng năm học 2015 - 2016,

Ủy ban nhân dân huyện Bù Đăng thông báo việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm học 2015 - 2016 như sau:

I. Đối tượng, điều kiện đăng ký dự tuyển

1. Đối tượng, điều kiện

Những người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- e) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

II. Phương thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND huyện Bù Đăng năm học 2015 - 2016 được thực hiện bằng hình thức xét tuyển.

III. Nguyên tắc tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Bù Đăng năm học 2015 - 2016 phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm hiện còn của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, người được tuyển dụng phải đạt điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của vị trí cần tuyển, và trình độ chuẩn theo Quy định tại Quyết định số 64/2007/QĐ-UBND ngày ngày 10/12/2007 của UBND tỉnh về trình độ công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện thuộc tỉnh.

IV. Số lượng, vị trí việc làm cần tuyển: 43 (có bản chi tiết kèm theo)

Tuyển dụng những người tốt nghiệp ngành sư phạm, nếu tốt nghiệp ngoài ngành sư phạm phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, đạt trình độ chuẩn theo quy định, cụ thể:

- Vị trí việc làm giảng dạy bậc trung học cơ sở: Chuyên môn phù hợp với môn học được phân công giảng dạy trình độ từ cao đẳng trở lên.

- Vị trí việc làm giảng dạy bậc mầm non: Chuyên môn mầm non trình độ từ trung cấp trở lên.

- Vị trí việc làm giảng dạy bậc tiểu học: Chuyên môn tiểu học trình độ từ trung cấp trở lên.

V. Nội dung xét tuyển viên chức:

- Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển;

- Kiểm tra, sát hạch thông qua thực hành về năng lực, trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển, gồm các nội dung sau:

+ Các nội dung liên quan đến Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành;

+ Các nội dung liên quan đến yêu cầu vị trí việc làm dự kiến bố trí sau khi tuyển dụng.

VI. Cách tính điểm trong kỳ xét tuyển

6.1. Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

6.2. Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

6.3. Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

6.4. Điểm thực hành được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

6.5. Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm thực hành tính theo quy định tại khoản 6.1, khoản 6.2 và khoản 6.4 Mục VI của thông báo này.

Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì kết quả xét tuyển là tổng số điểm được tính tại khoản 6.3 và khoản 6.4 Mục VI của thông báo này.

VII. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển

Tuyển thẳng sinh viên người dân tộc thiểu số có trình độ chuyên môn phù hợp với nhu cầu tuyển dụng được UBND tỉnh cử đi đào tạo theo diện cử tuyển (theo chỉ tiêu và địa chỉ đã đăng ký ban đầu) đã tốt nghiệp theo quy định tại Thông tư số 02/2014/TTLT-BNV-UBDT ngày 11/9/2014 của Bộ Nội vụ và Ủy ban dân tộc. Nếu còn chỉ tiêu thực hiện theo nguyên tắc:

7.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm thực hành mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

7.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm thực hành cao hơn là người trúng tuyển. Nếu điểm thực hành bằng nhau thì Chủ tịch UBND huyện quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
- Thương binh;
- Người hưởng chính sách như thương binh;
- Con liệt sĩ;
- Con thương binh;
- Con của người hưởng chính sách như thương binh;
- Người dân tộc ít người;
- Đội viên thanh niên xung phong;
- Đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;
- Người dự tuyển là nữ.

7.3. Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên trên thì Chủ tịch UBND huyện quyết định người trúng tuyển.

7.4. Không thực hiện bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VIII. Thời gian, địa điểm tổ chức xét tuyển

- Thời gian, địa điểm bán và nhận hồ sơ dự tuyển: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 04/03/2016 tại phòng Nội vụ huyện.

- Thời gian ôn tập: có thông báo sau.
- Lịch kiểm tra, sát hạch: có thông báo sau.

Khi có thay đổi về thời gian và địa điểm ôn tập cũng như kiểm tra, sát hạch sẽ có Thông báo cụ thể trên trang thông tin điện tử của huyện và niêm yết tại trụ sở của phòng Nội vụ, UBND huyện để thí sinh biết.

IX. Lệ phí xét tuyển:

Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 163/2010/TTLT-BTC-BNV ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ về việc Hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức.

X. Quy định về hồ sơ và đăng ký dự tuyển

1. Quy định về hồ sơ:

Hồ sơ của người đăng ký dự tuyển bao gồm:

- + Đơn đăng ký dự tuyển viên chức (theo mẫu);
- + Sơ yếu lý lịch, có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn, nơi cư trú trong thời hạn 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ (theo mẫu);
- + Bản sao có chứng thực giấy khai sinh; giấy chứng minh nhân dân; hộ khẩu thường trú;
- + Bản sao có chứng thực Bằng tốt nghiệp THPT; bằng tốt nghiệp chuyên môn nghiệp vụ (hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đang còn trong thời hạn giá trị do trường đào tạo xác nhận);
- + Giấy chứng nhận sức khoẻ có dán ảnh, có giá trị trong 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển (do cơ quan Y tế cấp huyện trở lên xác nhận theo mẫu do Bộ Y tế phát hành);
- + Bản sao có chứng thực kết quả học tập toàn khóa (sổ học tập, bảng điểm, phiếu điểm) có xác nhận về điểm số trung bình toàn khóa học, điểm tốt nghiệp và có xếp loại tốt nghiệp do trường đào tạo cấp phù hợp với vị trí việc làm, yêu cầu của ngạch dự tuyển (hai bản);
- + Bản sao có chứng thực văn bằng hoặc chứng chỉ tiếng Anh; Chứng chỉ tin học; (theo yêu cầu từng vị trí);
- + Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);
- + Quyết định của UBND tỉnh cử đi đào tạo theo chế độ cử tuyển (đối với sinh viên người dân tộc thiểu số);

- + 02 ảnh 4x6 và 02 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ người nhận;
- + Hợp đồng làm việc của cơ quan và bản sao công chứng số BHXH hoặc tờ khai BHXH nếu có.

Người nộp hồ sơ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ của mình.

(Lưu ý: Mỗi người dự tuyển chỉ nộp một bộ hồ sơ dự tuyển. Hồ sơ nộp dự tuyển không trả lại)

2. Quy định khi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển phải trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác bằng văn bản đến Phòng Nội vụ huyện nộp hồ sơ.
- Khi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển phải xuất trình bản chính của tất cả các loại giấy tờ đã chứng thực để đối chiếu.
- Người đăng ký dự tuyển hoặc người được ủy quyền phải thực hiện các yêu cầu và hướng dẫn của người nhận hồ sơ; phải bảo đảm tất cả các thông tin kê khai trong hồ sơ là hoàn toàn đúng sự thật và có trách nhiệm kiểm tra tất cả các thông tin của mình trong danh sách đăng ký dự tuyển trước khi ký tên vào danh sách nhận hồ sơ; không được điều chỉnh hồ sơ dự tuyển sau khi ký tên vào danh sách đăng ký.
- Người đăng ký dự tuyển phải có trách nhiệm tự theo dõi, xem các thông báo được đăng tải trên trang thông tin điện tử của huyện Bù Đăng tại địa chỉ: <http://Budang.binhphuoc.gov.vn> về tất cả các nội dung liên quan đến việc tuyển dụng.
- Đảm bảo liên lạc được với người đăng ký dự tuyển qua số điện thoại đã đăng ký trong hồ sơ dự tuyển; thí sinh dự tuyển được mời khi cần thiết trong quá trình xét duyệt phải có mặt đúng ngày, giờ, địa điểm theo yêu cầu của Hội đồng tuyển dụng.
- Người đăng ký dự tuyển phải giữ biên nhận nộp hồ sơ để sử dụng khi có việc liên hệ hoặc trao đổi công việc với Hội đồng xét tuyển trong suốt quá trình xét tuyển.

3. Không nhận những hồ sơ sau đây:

- Hồ sơ gửi qua đường bưu điện.

- Hồ sơ nộp thay nhưng không có ủy quyền, nộp trễ hạn, hồ sơ không đúng quy định hoặc không xuất trình được bản chính.

Trên đây là Thông báo của UBND huyện Bù Đăng về việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm học 2015 - 2016./.

Người nhận: *Nguyễn Thanh Bình*

- Sở Nội vụ;
- CT, PCT VX;
- LĐVP, phòng Nội vụ, phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Đài truyền thanh, truyền hình huyện.
- Đăng trang thông tin của huyện;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thanh Bình

BẢNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Thông báo số 14 /TB-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2016 của UBND huyện)

STT	Bậc học cần tuyển dụng	Tổng số vị trí việc làm được giao	Tổng số vị trí việc làm đã thực hiện	Số lượng vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chuyên môn đào tạo cần tuyển	Trình độ, chuyên môn	Vị trí việc làm sau khi tuyển dụng	Ghi chú
1	Bậc THCS	583	571	12	Sư phạm Anh văn	Cao đẳng trở lên	4 Giáo viên giảng dạy môn Anh văn THCS	
					Sư phạm Ngữ văn	Cao đẳng trở lên	4 Giáo viên giảng dạy môn Ngữ văn THCS	
					Sư phạm Toán học	Cao đẳng trở lên	4 Giáo viên giảng dạy môn Toán THCS	
2	Bậc Tiểu học	1.126	1.116	6	Sư phạm giáo dục Tiểu học	Trung cấp trở lên	6 Giáo viên chung giảng dạy Tiểu học	
3	Bậc Mầm non	528	503	25	Sư phạm giáo dục Mầm non	Trung cấp trở lên	25 Giáo viên giảng dạy Mầm non	
TỔNG CỘNG:		2237	2190	43				

